

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2018/DS-ST

Ngày 08-10-2018

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư

Ông Huỳnh Khắc Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Trong ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý: 224/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2018/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự.

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1969. (có mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện L, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:*

2.1. Anh Hồ Văn Ch, sinh năm: 1964. (xin vắng mặt)

2.2. Chị Lê Thị Th, sinh năm: 1967. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ K, ấp Th, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/6/2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Kim H trình bày:

Do chỗ quen biết nên vào ngày 16/6/2017 chị có cho anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th vay số tiền 70.000.000 đồng, thời hạn vay là 06 tháng, lãi suất 0%/tháng, khi vay hai bên có làm hợp đồng vay tiền được lập tại Văn phòng công chứng Phương Nam, tỉnh Long An. Từ ngày 17/12/2017 đến nay chị đã nhiều lần yêu cầu anh Ch và chị Th trả cho chị số tiền trên nhưng đến nay vẫn không thực hiện.

Nay chị yêu cầu anh Ch và chị Th phải trả cho chị số tiền 70.000.000, yêu cầu trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

- Theo bản tự khai ngày 25/9/2018, bị đơn anh Hồ Văn Ch trình bày: Anh thừa nhận anh và chị Th có nợ chị H số tiền 70.000.000 đồng. Anh và chị Th đồng ý trả số tiền trên nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi xong nợ.

Đối với chị Lê Thị Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng chị Th không đến Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm việc và trình bày ý kiến của chị Th về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Chị Trần Thị Kim H khởi kiện yêu cầu anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th phải trả cho chị số tiền 70.000.000 đồng theo thỏa thuận vay tiền được xác lập giữa các bên, nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th cư trú tại: Tổ K, ấp Th, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại các điều 208, 209, 210, 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị H không xuất trình thêm chứng cứ mới.

- Tòa án đã triệu tập, niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn là chị Lê Thị Th nhưng chị Th vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị Th.

- Anh Hồ Văn Ch có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Hồ Văn Ch.

[2] Về nội dung vụ án: Qua yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Kim H, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Trần Thị Kim H khởi kiện anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th đòi anh Ch và chị Th trả số tiền nợ vay là 70.000.000 đồng có cung cấp chứng cứ là hợp đồng vay tiền không có biện pháp bảo đảm được công chứng tại văn phòng công chứng Phương Nam ngày 16/6/2017 để chứng minh, đây là bản Ch và đều có chữ ký của anh Ch và chị Th nên phù hợp với quy định tại Điều 93 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về chứng cứ. Mặt khác, tại bản tự khai ngày 25/9/2018 bị đơn anh Hồ Văn Ch thừa nhận anh và chị Th có nợ chị H số tiền 70.000.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, buộc anh Ch và chị Th có trách nhiệm trả cho chị H số tiền vốn vay 70.000.000 đồng là phù với các quy định tại các Điều 166, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

Về thời gian trả nợ: Anh Hồ Văn Ch trình bày anh và chị Th đồng ý trả số tiền 70.000.000 đồng cho chị H, nhưng xin trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi xong nợ. Xét thấy, số tiền mà chị Th và anh Ch nợ chị H là tiền vay, đáng lý anh chị phải thanh toán đủ cho chị H đúng hạn (17/12/2017) nhưng lại không thực hiện đúng cam kết, nay lại xin kéo dài thời gian trả nợ và trả dần là không có thiện chí trả nợ, gây thiệt hại đến quyền lợi Ch đáng của chị H, việc này chị H cũng không chấp nhận, cho nên ý kiến của anh Ch không có cơ sở để xem xét.

[3] Về án phí: Anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166, Điều 288, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Kim H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th.

1. Buộc anh Hồ Văn Ch và chị Lê Thị Th có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Trần Thị Kim H số tiền 70.000.000 (Bảy mươi triệu) đồng. Trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Chị Lê Thị Th và anh Hồ Văn Ch phải chịu 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Trần Thị Kim H số tiền 1.750.000 (Một triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 15705 ngày 25/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc

không có mặt khi tuyên án mà có lý do Ch đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Thúy

